

Số: 3379 /UBND-TC

Quận 8, ngày 10 tháng 9 năm 2014

V/v hướng dẫn xây dựng
kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội
5 năm 2016 – 2020

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc quận;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân 16 phường.

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020, Ủy ban nhân dân Quận 8 hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2011 - 2015

Căn cứ các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng phát triển trong các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015, Nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ Quận 8, Kế hoạch số 1832/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2011-2015), các Nghị quyết Quận ủy về phát triển kinh tế xã hội 5 năm và hàng năm, Quyết định của Ủy ban nhân dân Quận 8 về giao nhiệm vụ thu chi ngân sách và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm; đồng thời, trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 3 năm (2011, 2012, 2013) và ước thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 và năm 2015, đề nghị các đơn vị tập trung đánh giá khách quan, trung thực và đầy đủ kết quả đạt được với các nội dung sau:

1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển kinh tế, xã hội và môi trường đã đề ra, trong đó làm rõ các kết quả đạt được; các khó khăn vướng mắc, tồn tại, hạn chế; các chỉ tiêu không hoàn thành kế hoạch.

- Đánh giá về việc tổ chức, phối hợp triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011 - 2015. Các giải pháp, chính sách quan trọng đã ban hành để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 đề ra.

- Ước thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2014, dự kiến kế hoạch 2015 và ước thực hiện cả giai đoạn 2011 – 2015 trên cơ sở kết quả đạt được trong giai đoạn 2011-2013.

2. Tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ, định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực, trong đó chú trọng đánh giá:

a) Tình hình thực hiện tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh. Trong đó:

- Tập trung đánh giá tái cơ cấu nội bộ của ngành, lĩnh vực. Trong công nghiệp, tập trung đánh giá về chuyển đổi cơ cấu phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo thay thế dần gia công, lắp ráp; sử dụng nguyên liệu trong nước thay thế nhập khẩu, phát triển công nghiệp phụ trợ. Trong các ngành dịch vụ, tập trung đánh giá phát triển các ngành dịch vụ truyền thống, các ngành dịch vụ có giá trị gia tăng cao, đóng góp nhiều cho tăng trưởng kinh tế. Phân tích và làm rõ chất lượng tăng trưởng của từng ngành, khả năng cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu; năng lực sản xuất mới tăng thêm trong giai đoạn 2011 - 2015.

- Đối với khu vực doanh nghiệp, hộ kinh doanh: tình hình phát triển các loại hình doanh nghiệp, hộ kinh doanh; đánh giá năng lực cạnh tranh, chất lượng đầu tư và tăng trưởng của doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, đặc biệt doanh nghiệp khu vực tư nhân và các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh.

- Đánh giá tác động từ việc hội nhập kinh tế quốc tế, gia nhập Tổ chức thương mại thế giới WTO, các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương khác, hoạt động xuất nhập khẩu.

b) Tình hình và kết quả thu chi ngân sách; huy động và sử dụng các nguồn lực cho đầu tư phát triển, bao gồm: nguồn ngân sách nhà nước, nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, các khoản viện trợ phi Chính phủ, đầu tư của dân cư và tư nhân.

c) Đánh giá hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đô thị, về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ. Kết quả bảo vệ, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; ngăn ngừa và xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường.

d) Những kết quả về nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, trong đó đi sâu đánh giá tình hình phát triển và đổi mới giáo dục đào tạo. Tình hình thực hiện các mục tiêu về tiến bộ và công bằng xã hội; công tác bảo đảm an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe nhân dân, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, xóa đói giảm nghèo; kết quả đạt được trong các lĩnh vực thông tin, văn hóa, thể dục thể thao, tình hình thực hiện các quyền của trẻ em, phát triển thanh niên, chăm sóc người có công và bình đẳng giới; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng,...

đ) Tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

e) Các kết quả thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tuyên truyền phổ biến pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của nhân dân.

3. Đánh giá tình hình và kết quả thực hiện 6 chương trình đột của thành phố, gắn với 3 đột phá lớn của đất nước.

4. Trên cơ sở tổng kết đánh giá các nội dung cụ thể nêu trên, đánh giá tổng quát việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, những kết quả đạt được, các hạn chế, yếu kém; các nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan trong hạn chế, yếu kém; cần rút ra những bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2020

Trên cơ sở đánh giá đúng đắn, khách quan tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015, dự báo tác động ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội đất nước, địa phương; mục tiêu phát triển của kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 đã được nêu tại Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố, các đơn vị xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm tính đồng bộ, hệ thống, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 của các ngành, đơn vị xây dựng trên cơ sở các căn cứ, quan điểm phát triển và các nội dung chủ yếu dưới đây:

1. Quan điểm phát triển trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020:

a) Phải đổi mới toàn diện và đồng bộ, tạo động lực mạnh mẽ, huy động cao nhất mọi nguồn lực và phát huy sức mạnh tổng hợp để xây dựng, phát triển địa phương vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

b) Phải bảo đảm phát triển bền vững. Tăng trưởng kinh tế phải trên cơ sở nâng cao chất lượng tăng trưởng; kết hợp hiệu quả phát triển chiều rộng với chiều sâu, chú trọng phát triển chiều sâu. Phát triển kinh tế phải gắn kết chặt chẽ với phát triển văn hóa, xã hội, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng an ninh.

c) Thực hiện đầy đủ các quy luật của kinh tế thị trường, nhất là trong phân bổ và sử dụng các nguồn lực; đồng thời Nhà nước phải có chính sách phân phối để bảo đảm công bằng và tiến bộ xã hội.

d) Phải quản lý xã hội theo pháp luật, phát huy đầy đủ quyền công dân theo Hiến pháp. Tăng cường dân chủ, trước hết là dân chủ trong hoạt động kinh tế.

e) Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

2. Căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020

a) Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng về Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm giai đoạn 2011-2020.

b) Các văn kiện, nghị quyết, chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Quận 8 về phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020; Kế hoạch 188/KH-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Quận 8 về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 36-CtrHĐ/TU của Thành ủy thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 trên địa bàn Quận 8.

c) Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; Quy hoạch, Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực chủ yếu của thành phố đến năm 2020; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Quận 8 đến năm 2020; kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020.

d) Tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 tại mục I nêu trên.

đ) Dự báo tình hình kinh tế thế giới, trong nước; tình hình địa phương trong giai đoạn tới.

e) Các quan điểm phát triển tại điểm 1 nêu trên và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 của thành phố nêu tại Chỉ thị số 20/CT-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Các nội dung chủ yếu trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020

Trên cơ sở quán triệt quan điểm phát triển và căn cứ xây dựng kế hoạch nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 – 2020, tập trung vào các nội dung chủ yếu dưới đây:

a) Dự báo tình hình thế giới, khu vực và trong nước có tác động, ảnh hưởng tới phát triển kinh tế - xã hội của từng ngành, lĩnh vực và địa phương.

b) Xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 phải bảo đảm phù hợp Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025, Quy hoạch, Kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực chủ yếu của thành phố đến năm 2020; Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất Quận 8 đến năm 2020. Kế hoạch phải mang tính khả thi, gắn kết với khả năng cân đối, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực địa phương; phù hợp đặc điểm, trình độ phát triển của từng ngành, từng địa phương. Cần phân tích, đánh giá, lựa chọn và sắp xếp thứ tự các mục tiêu ưu tiên trong kế hoạch 5 năm 2016 -2020.

c) Xác định các nhiệm vụ, định hướng và giải pháp phát triển các ngành, lĩnh vực và cơ cấu kinh tế trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020:

- Tốc độ tăng trưởng đạt mức trung bình khá của thành phố. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng dịch vụ - công nghiệp sạch, hiện đại; khuyến khích các ngành dịch vụ, công nghiệp có giá trị gia tăng cao.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án tổng thể tái cấu trúc kinh tế thành phố, gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu ngành, lĩnh vực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật và đổi mới công nghệ, kết hợp phát triển mô hình tăng trưởng xanh, tăng nhanh giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình đột phá của Thành phố, gắn với 3 đột phá trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2011-2020 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng và cải cách hành chính; phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, tập trung vào hệ thống giao thông và hạ tầng đô thị.

- Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh khu vực doanh nghiệp tư nhân trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch. Thực hiện tốt các chính

sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa để phát triển sản xuất, tạo thêm việc làm, cải thiện đời sống người lao động.

- Huy động, thu hút và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực (bao gồm cả nguồn vốn nhà nước và khu vực tư nhân) phục vụ cho phát triển sản xuất kinh doanh và hoàn thiện cơ bản hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu nhằm đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển giáo dục đào tạo và phát triển mạnh khoa học và công nghệ. Tăng cường hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

- Phát triển văn hóa, xã hội, thể dục, thể thao, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phát triển hệ thống an sinh xã hội đa dạng, tăng tính chia sẻ giữa Nhà nước, xã hội và người dân. Tập trung giảm nghèo bền vững, khuyến khích người dân thoát nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng, phấn đấu không còn hộ nghèo thu nhập dưới 16 triệu đồng/người/năm. Thực hiện tốt các chính sách lao động, việc làm. Chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đẩy mạnh xã hội hóa; ổn định quy mô dân số ở mức hợp lý; bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm. Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa dân tộc; tăng cường công tác thông tin truyền thông; phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao để nâng cao thể chất; tăng cường công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

- Thực hiện tốt chính sách dân tộc và tôn giáo; thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Chú trọng công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ quyền lợi của trẻ em; phát huy vai trò của người cao tuổi.

- Tăng cường quản lý đô thị, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, phát huy tinh thần yêu nước và sức mạnh của toàn dân trong giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ chủ quyền quốc gia.

III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI VÀ TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 - 2020

1. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 16 phường:

- Căn cứ vào hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương, bao gồm đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 phù hợp với định hướng phát triển của thành phố, Quận 8 theo các nội dung và yêu cầu nói trên, xây dựng danh mục các công trình, dự án lớn triển khai trong giai đoạn 2016-2020, phân chia cụ thể theo nguồn vốn.

- Báo cáo kế hoạch 5 năm 2016 - 2020 thuộc ngành, lĩnh vực và địa phương cùng các biểu mẫu về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 5 năm 2011 - 2015 và dự

kiến kế hoạch 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 theo Bảng phân công thực hiện biểu mẫu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 đính kèm về Ủy ban nhân dân Quận 8 (thông qua Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 8) **trước ngày 20 tháng 9 năm 2014**. Báo cáo gửi bằng văn bản và thư điện tử về địa chỉ: tckh.q8@tphcm.gov.vn (Thư điện tử Thành phố Hồ Chí Minh: <http://mail.tphcm.gov.vn>). Các đơn vị tải hệ thống biểu mẫu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 tại Chương trình Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

2. Giao Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 8:

- Đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch của các đơn vị. Tổng hợp và dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 trên địa bàn Quận 8, trình Ủy ban nhân dân Quận 8 trước ngày 30 tháng 9 năm 2014 để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố) trước ngày 05 tháng 10 năm 2014.

- Phối hợp Chi cục thuế Quận 8 đánh giá tình hình ngân sách giai đoạn 2011-2015, dự báo khả năng cân đối và dự toán thu chi ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020, đảm bảo chi đầu tư phát triển trên tổng chi ngân sách địa phương ở mức hợp lý.

- Tham mưu tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các dự án thực hiện trong giai đoạn 2011-2015; Dự kiến các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình hỗ trợ có mục tiêu, các dự án thực hiện trong giai đoạn 2016-2020 thông qua Ủy ban nhân dân Quận 8, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Quận 8 tổ chức làm việc với một số cơ quan, đơn vị về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 trong thời gian từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2014 nhằm bổ sung hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 gửi Ủy ban nhân dân thành phố.

Ủy ban nhân dân Quận 8 đề nghị các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai xây dựng và hoàn thành báo cáo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 – 2020 theo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.QU- UBND Q8;
- Văn phòng (C, PVP, Oanh);
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Võ Văn Hùng

BẢNG PHÂN CÔNG

Thực hiện biểu mẫu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020

(Kèm theo Công văn số /UBND-TC ngày tháng 9 năm 2014)

Nội dung biểu mẫu	Phân công đơn vị thực hiện
I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2011-2015	
Biểu mẫu số 1: Tình hình thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng LĐTB và XH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng TN và MT Q8; - Phòng VH và TT Q8.
Biểu mẫu số 2: Tình hình thực hiện kế hoạch ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 3: Tình hình thực hiện kế hoạch ngành công nghiệp 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 4: Năng lực tăng thêm ngành công nghiệp 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 5: Tình hình thực hiện kế hoạch ngành dịch vụ 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng VH và TT Q8.
Biểu mẫu số 6: Tình hình thực hiện kế hoạch xuất nhập khẩu 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 7: Tình hình thực hiện kế hoạch giáo dục, đào tạo và khoa học, công nghệ 5 năm 2011-2015	- Phòng Giáo dục và Đào tạo Q8 - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng Kinh tế Q8; - Phòng LĐTB và xã hội Q8.
Biểu mẫu số 8: Tình hình thực hiện kế hoạch các lĩnh vực xã hội 5 năm 2011-2015	- Chi cục Thống kê Q8; - Phòng Y tế Q8; - Trung tâm Y tế Dự Phòng Q8; - Bệnh viện Q8; - Phòng Văn hóa và Thông tin Q8; - Phòng LĐTB và xã hội Q8.
Biểu mẫu số 9: Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2011-2015 theo nguồn vốn	- Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8; - Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Q8; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8; - Phòng TCKH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng Kinh tế Q8.

Biểu mẫu số 10: Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ phân theo ngành, lĩnh vực 5 năm 2011-2015.	- Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8; - Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Q8; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8; - Phòng TCKH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng Kinh tế Q8.
Biểu mẫu số 11: Tình hình thực hiện cân đối ngân sách nhà nước 5 năm 2011-2015	- Phòng TCKH Q8; - Chi cục thuế Q8.
Biểu mẫu số 12: Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư trực tiếp nước ngoài 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 13: Tình hình thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thuế Q8.
Biểu mẫu số 14: Tình hình thực hiện kế hoạch sắp xếp doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp ngoài nhà nước 5 năm 2011-2015	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thuế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng LĐTĐBXH; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8.
Biểu mẫu số 15: Kinh phí xây dựng các dự án quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt 5 năm 2011-2015	- Phòng Quản lý Đô thị Q8; - Phòng Tài nguyên và Môi trường Q8; - Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8.
II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016-2020	
Biểu mẫu số 1: Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng LĐTĐBXH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng TN và MT Q8; - Phòng VH và TT Q8.
Biểu mẫu số 2: Kế hoạch ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8;
Biểu mẫu số 3: Kế hoạch ngành công nghiệp 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 4: Năng lực tăng thêm ngành công nghiệp 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 5: Kế hoạch ngành dịch vụ 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng VH và TT Q8.
Biểu mẫu số 6: Kế hoạch xuất nhập khẩu 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 7: Kế hoạch giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ 5 năm 2016-2020	- Phòng Giáo dục và Đào tạo Q8 - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng Kinh tế Q8;

	- Phòng LĐTB và xã hội Q8.
Biểu mẫu số 8: Kế hoạch các lĩnh vực xã hội 5 năm 2016-2020	- Chi cục Thống kê Q8; - Phòng Y tế Q8; - Trung tâm Y tế Dự Phòng Q8; - Bệnh viện Q8; - Phòng Văn hóa và Thông tin Q8; - Phòng LĐTB và xã hội Q8.
Biểu mẫu số 9: Kế hoạch tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 5 năm 2016-2020 theo nguồn vốn	- Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8; - Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Q8; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8; - Phòng TCKH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng Kinh tế Q8.
Biểu mẫu số 10: Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ phân theo ngành, lĩnh vực 5 năm 2016-2020	- Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8; - Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Q8; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8; - Phòng TCKH Q8; - Phòng QLĐT Q8; - Phòng Kinh tế Q8.
Biểu mẫu số 11: Cân đối ngân sách nhà nước 5 năm 2016-2020	- Phòng TCKH Q8; - Chi cục thuế Q8.
Biểu mẫu số 12: Kế hoạch đầu tư trực tiếp nước ngoài 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thống kê Q8.
Biểu mẫu số 13: Đăng ký thành lập doanh nghiệp 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thuế Q8.
Biểu mẫu số 14: Kế hoạch sắp xếp doanh nghiệp nhà nước và phát triển doanh nghiệp ngoài nhà nước 5 năm 2016-2020	- Phòng Kinh tế Q8; - Chi cục Thuế Q8; - Chi cục Thống kê Q8; - Phòng LĐTBXH; - Công ty TNHH MTV Dịch vụ Công ích Q8.
Biểu mẫu số 15: Dự kiến kinh phí xây dựng các dự án quy hoạch 5 năm 2016-2020	- Phòng Quản lý Đô thị Q8; - Phòng Tài nguyên và Môi trường Q8; - Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình Q8.
III. PHỤ LỤC	
Phụ lục 1: Kế hoạch phát triển kinh tế giai đoạn 2016-2020	- Phòng Kinh tế Quận 8 - Chi cục Thống kê Quận 8
Phụ lục 2: Kế hoạch ngân sách giai đoạn 2016-2020	- Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 8 - Chi cục Thuế Quận 8
Phụ lục 3: Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản vốn nhà nước giai đoạn 2016-2020	- Phòng Tài chính – Kế hoạch Quận 8 - Phòng Quản lý Đô thị Quận 8 - Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình Quận 8

	- Ban bồi thường giải phóng mặt bằng Quận 8
Phụ lục 4: Kế hoạch quản lý đô thị giai đoạn 2016-2020	Phòng Quản lý đô thị Quận 8
Phụ lục 5: Kế hoạch quản lý tài nguyên và môi trường giai đoạn 2016-2020	Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 8
Phụ lục 6: Kế hoạch giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020	Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 8
Phụ lục 7: Kế hoạch hoạt động Y tế giai đoạn 2016-2020	- Phòng Y tế Quận 8 - Trung tâm Y tế dự phòng Quận 8 - Bệnh viện Quận 8
Phụ lục 8: Kế hoạch hoạt động văn hóa thông tin giai đoạn 2016-2020	- Phòng Văn hóa và Thông tin Quận 8 - Trung tâm Văn hóa quận 8
Phụ lục 9: Kế hoạch hoạt động thể dục thể thao giai đoạn 2016-2020	Trung tâm Thể dục thể thao Quận 8
Phụ lục 10: Kế hoạch thực hiện chính sách xã hội giai đoạn 2016-2020	Phòng Lao động Thương binh và xã hội Quận 8
Phụ lục 11: Kế hoạch quốc phòng an ninh giai đoạn 2016-2020	- Ban chỉ huy Quận sự Quận 8 - Công an Quận 8
Phụ lục 12: Kế hoạch hoạt động tư pháp giai đoạn 2016-2020	Phòng Tư pháp Quận 8
Phụ lục 13: Kế hoạch hoạt động tổ chức nhà nước giai đoạn 2016-2020	Phòng Nội vụ Quận 8
Phụ lục 14: Kế hoạch thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo giai đoạn 2016-2020	Thanh tra Quận 8
Phụ lục 15: Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội địa bàn phường giai đoạn 2016-2020	Ủy ban nhân dân 16 phường
Phụ lục 16: Kế hoạch nâng cấp hẻm công cộng trên địa bàn phường giai đoạn 2016-2020	Ủy ban nhân dân 16 phường